

Bản tin chứng khoán

Trong số này

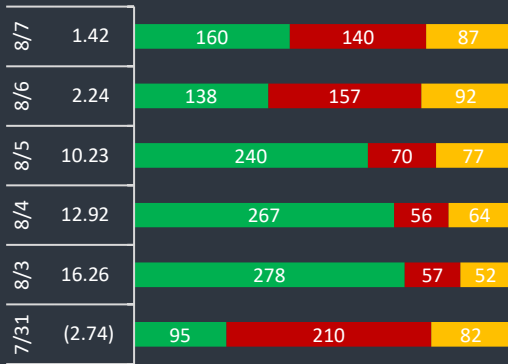
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

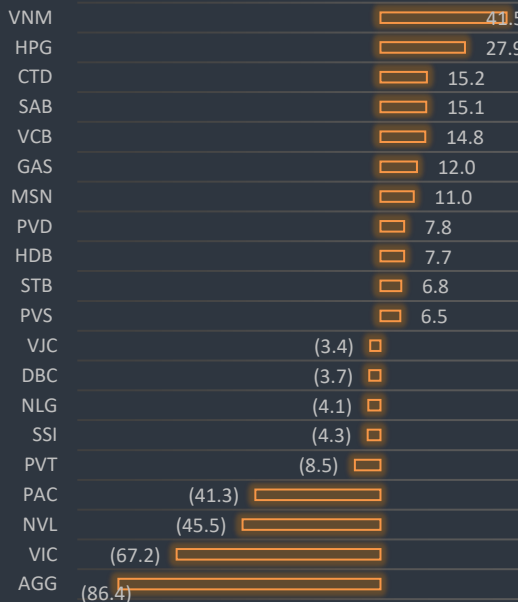
Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



■ CK tăng giá ■ CK giảm giá ■ CK đứng giá

Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

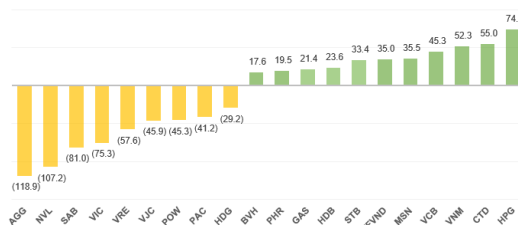


Một trong những ngành bị ảnh hưởng từ Covid 19 có ngành săm lốp mà điển hình là DRC vừa báo cáo tài chính Q2 với doanh thu 6 tháng giảm 17% so với cùng kỳ dẫn đến lợi nhuận cũng giảm tương ứng 8.3% còn 80.7 tỷ đồng. Doanh số kinh doanh lốp Bias tiếp tục sụt giảm theo xu hướng chung và cạnh tranh cũng ngày càng tăng lên. Mảng kinh doanh lốp radial cũng giảm 33% còn 362 tỷ đồng. Giá nguyên vật liệu giảm nhưng do sản lượng giảm nên biên lợi nhuận gộp không tăng nhiều.

DRC vẫn có kiểm soát nợ vay tốt với tỷ lệ chỉ 32% trên VCSH. Các khoản vay ngắn và dài hạn giảm đến hơn 35% so với cùng kỳ. EPS tiếp tục duy trì trên 2,000/CP. DRC đang ở vùng đáy thấp nhất trong 7 năm gần đây, PE hiện quanh 7.7 – khá thấp so với mức trung bình 10 của cổ phiếu này.

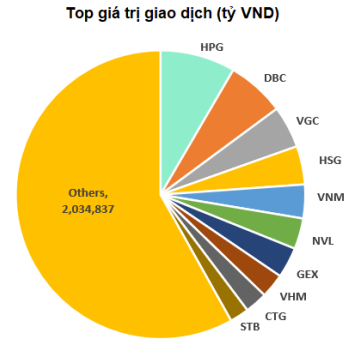
	DRC	2019	6T.2019	6T.2020	Tăng giảm (%)
Doanh thu		3,858.1	1,920.0	1,592.0	-17.1%
Lợi nhuận		250.5	88.0	80.7	-8.3%
Lợi Nhuận Gộp		571.4	238.6	235.6	-1.3%
Chi phí lãi vay		40.5	22.8	14.4	-36.7%
KLCP DLH (triệu CP)		118.8	118.8	118.8	0.0%
VCSH		1,632.1	1,528.9	1,571.1	2.8%
Vay Ngắn Hạn		532.0	616.8	377.4	-38.8%
Vay Dài Hạn		148.7	192.2	123.9	-35.5%
Nợ Vay/VCSH		41.7%	52.9%	31.9%	
Book Value		13,739	12,871	13,225	
EPS		2,109	2,109	2,046	
PE				7.70	
ROE				15.5%	

Khối ngoại bán ròng gần 90 tỷ đồng ở phiên cuối tuần với phía mua ròng nhiều VNM, HPG, CTD, SAB và bán ra AGG, VIC, NVL. Tính chung cả tuần khối ngoại bán ròng gần 200 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn mua ròng khá đều HPG, VNM, VCB, MSN, HDB và PHR.



Vnindex 841.46

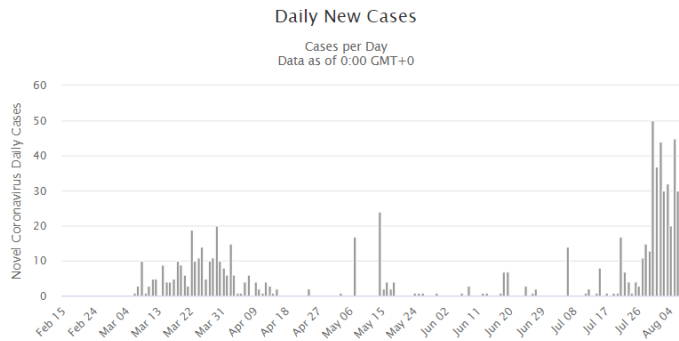
▲ +1.42 (+0.17%)



Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
CTG	22.8	350	1.56
GAS	70.2	700	1.01
SAB	184.0	1,500	0.82
FPT	47.1	300	0.64
HPG	24.2	150	0.62
VNM	115.5	700	0.61
ACV	53.8	200	0.37
MSN	54.1	200	0.37
VEA	44.3	100	0.23
HDB	26.1	50	0.19
VRE	26.4	50	0.19
VCB	82.9	100	0.12
VIC	87.5	-	-
PLX	44.6	-	-
VHM	79.6	-	-
VGI	26.0	-	-
GVR	10.6	-	-
TCB	19.2	(50)	(0.26)
EIB	16.9	(50)	(0.29)
MBB	16.3	(50)	(0.31)
BCM	29.0	(100)	(0.34)
BID	38.1	(150)	(0.39)
ACB	23.7	(100)	(0.42)
HVN	23.7	(100)	(0.42)
NVL	64.6	(300)	(0.46)
VPB	21.3	(100)	(0.47)
POW	9.4	(50)	(0.53)
VJC	100.3	(700)	(0.69)
MWG	78.6	(700)	(0.88)
BVH	44.9	(450)	(0.99)
MCH	75.3	(1,200)	(1.57)
BSR	6.2	(100)	(1.59)
SHB	12.5	(300)	(2.34)

Tình hình dịch Covid tại VN đang đi vào giai đoạn đỉnh dịch và có dấu hiệu giảm dần thông qua số ca mới đang ít dần so với trước đó 10 ngày. Các ca nhiễm cũng tập trung tại Đà Nẵng và Quảng Nam nhiều hơn ở các địa phương khác. Với tình hình kiểm soát chặt chẽ hiện tại thì trong 10 – 20 ngày tới VN có thể phong tỏa thành công dịch và đưa số ca nhiễm giảm dần về mức 0. Nếu VN kiểm soát tốt trong 3 tháng tới thì sẽ có nhiều lợi thế so với nhiều quốc gia khác vì khi đó vaccin sẽ chính thức có thể xuất hiện.



Chỉ số Vnindex đã có 5 phiên tăng điểm liên tục trong tuần và kiếm được 43 điểm, gần như lấy lại những gì đã mất sau khi đổ đèo hai phiên liên tục trong tuần trước đó. Một số cổ phiếu đã hồi phục lại vùng giá cũ và thậm chí vượt giá như HPG, NVL, FPT, VCB nhưng nhiều cổ phiếu vẫn thấp hơn 10% - 15%.

Xu hướng của đường Vnindex vẫn trong trend giảm trung hạn và chỉ số index cần phá vỡ vùng kháng cự 870 để hình thành xu thế mới. Thị trường sẽ khó có những đợt bức phá mạnh trừ khi có những thông tin đủ hấp dẫn để thu hút nhà đầu tư quay lại thị trường. Trong tuần giao dịch mới thị trường sẽ có những phiên điều chỉnh để nhà đầu tư tích lũy CP. Một số CP ưu tiên giao dịch giai đoạn này: DGW, PHR, KDC, TV2, SZC, VCB, GTN, HPG.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
DGW	42.6	9.90	33	45	Nằm giữ. Mục tiêu 50	29.1%	5.6%
HPG	24.2	11.50	21	30	Nằm giữ. Mục tiêu 28	15.2%	24.0%
MWG	78.6	5.50	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	26.8%	27.2%
PHR	52.9	5.80	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	39.2%	22.9%
TLG	34.0	2.40	28	45	Nằm giữ. Mục tiêu 42	21.4%	32.4%
VCB	82.9	8.50	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	38.2%	14.6%
GTN	23.2	8.40	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	16.0%	7.8%
TV2	68.9	18.80	60	80	Mua quanh 65. Mục tiêu 80	14.8%	16.1%
KDC	33.4	11.40	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	15.2%	49.7%
DBC	49.0	8.40	45	57	Mua quanh 45-46.	8.9%	16.3%
BID	38.1	4.00	35	44	Mua quanh 35-36. Mục tiêu 42	8.9%	15.5%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

CTI	2.90
BFC	3.28
HAI	3.33
VNG	3.42
HDC	3.46
KSB	3.86
ELC	4.33
DRH	4.40
VPG	4.65
HSG	4.67
ROS	5.05
GEX	5.71
HII	6.61
HAP	6.75
DXV	6.80
PAC	6.82
VGC	6.97
LMH	16.67

Top tăng giá HNX

CMS	5.88
CET	7.14
MST	7.69
PVE	8.33
QNC	8.70
VE9	9.09
HHG	9.09
V21	9.76
PVX	10.00
DNY	13.33
HNM	13.33
ACM	16.67

SBT - CTCP Thành Thành Công Biên Hòa - Niên độ 2019 – 2020 doanh thu thuần ghi nhận 12.850 tỷ đồng, tăng hơn 18% so với cùng kỳ và đạt 118% kế hoạch đã đặt ra. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 504 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ và đạt 117% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 372 tỷ đồng, tăng 44% so với cùng kỳ.

VNM - CTCP Sửa Việt Nam - Thông báo về việc chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 20%. VNM cũng dự kiến phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần với tỷ lệ 5:1. Cổ đông đăng ký danh sách cuối cùng vào ngày 30/09.

ROS - CTCP Xây dựng FLC Faros – Đã chấp thuận đề nghị thôi giữ chức Tổng Giám đốc của ông Lê Thành Vinh. Được biết, ông Vinh cùng ông Nguyễn Thiện Phú và ông Doãn Văn Phương đã có đơn từ nhiệm vào ngày 05/05/2020, cũng là ngày ROS tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2020.

BAX - CTCP Thống Nhất – Đã công bố kết quả kinh doanh quý 2/2020 với lãi ròng 9 tỷ đồng, giảm 57% so cùng kỳ. Nguồn thu từ dự án Khu trung tâm dịch vụ Khu Công nghiệp Bàu Xéo ghi nhận sụt giảm đáng kể.

KDH - CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền - Thông báo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (ESOP) đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2020 của KDH.

SAM - CTCP Sam Holdings - Thông qua việc không thực hiện quyền mua 49,85 triệu cổ phiếu tăng vốn của CTCP Sacom Tuyền Lâm. Dự kiến tỷ lệ sở hữu của SAM tại Công ty trên sẽ giảm từ 99,75% xuống còn 64% sau khi pha loãng.

ADS - CTCP Damsan - Thông báo, ngày 24/8/2020 sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10%, tương đương ADS sẽ phát hành thêm hơn 2,55 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

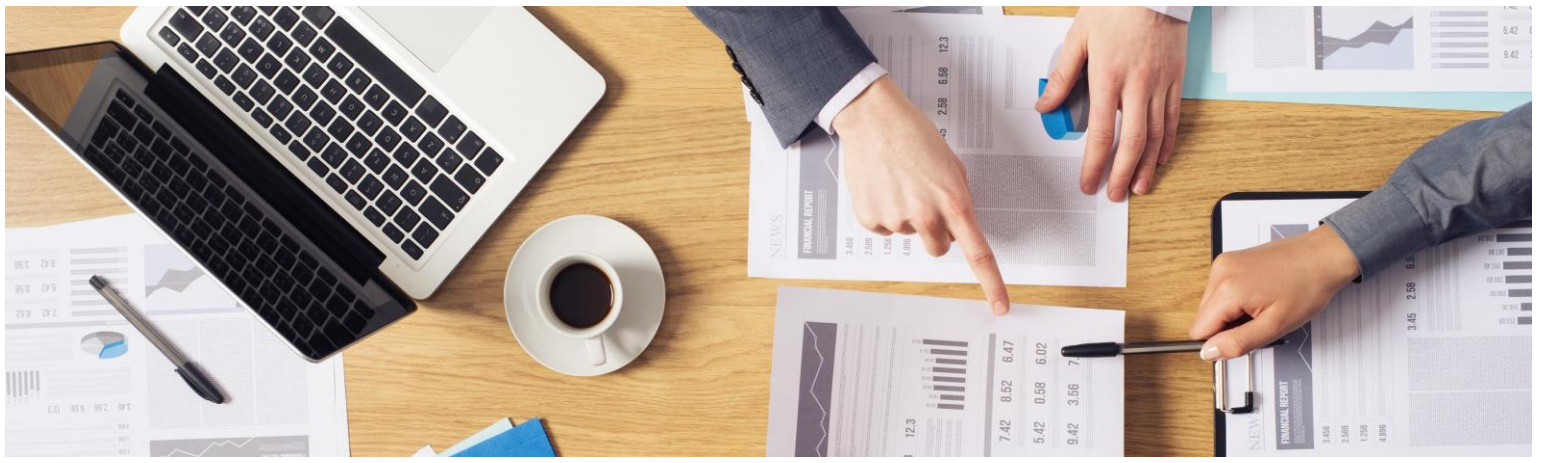
TNI - CTCP Tập đoàn Thành Nam - HĐQT đã thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Hùng Cường, đồng thời bầu bà Bùi Thị Yến thay thế cùng ngày.

CVT - CTCP CMC - Ngày 19/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/9/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

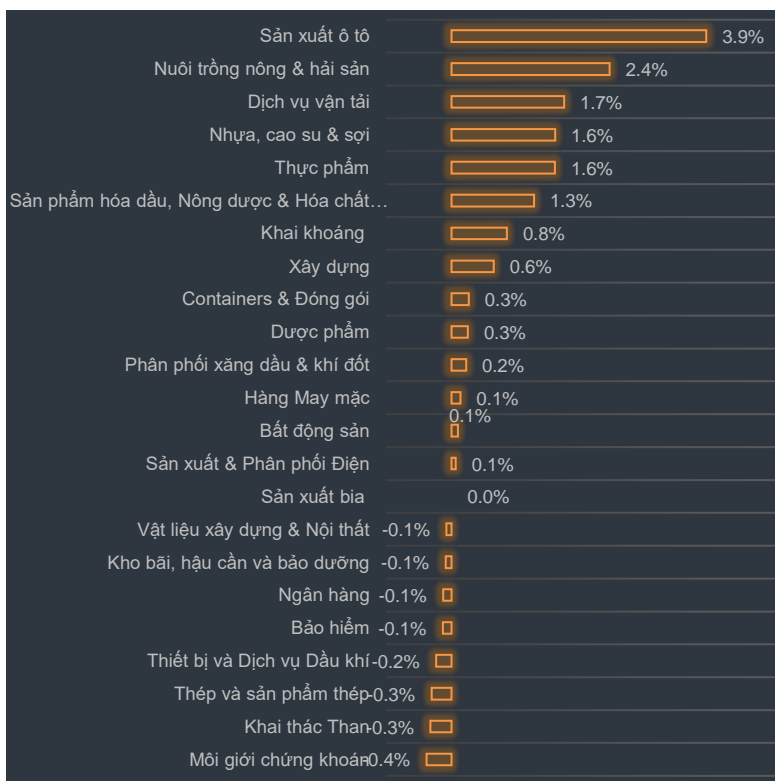
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
CII	17.4	0.00	17.10	1.8%	(33.30)	1,479,295	40.3	45.0
VPI	42	(0.59)	40.50	3.7%	(1.40)	559,389	55.0	70.9
HNG	12.1	(1.23)	11.60	4.3%	(31.50)	676,677	32.8	73.5
DBD	46.3	(1.39)	44.10	5.0%	(25.30)	22,429	40.3	58.4
DPG	20.4	(1.45)	19.40	5.2%	(60.30)	271,643	40.4	65.6
VJC	100.3	(0.69)	94.50	6.1%	(32.30)	355,618	42.8	86.1
AST	42.8	(2.06)	40.00	7.0%	(51.30)	75,708	36.3	75.6
VCG	26	(0.38)	24.10	7.9%	(10.00)	139,117	47.9	63.3
GEG	18.1	(1.09)	16.50	9.7%	(35.90)	447,398	43.0	91.5
MSN	54.1	0.37	49.00	10.4%	(33.10)	1,347,664	49.0	87.1
VND	11.5	0.00	10.30	11.7%	(21.20)	589,998	39.4	70.0
CTI	12.4	2.90	11.10	11.7%	(48.30)	647,134	36.8	85.9
MBS	8.8	(1.12)	7.70	14.3%	(31.10)	122,683	41.2	84.1
DRC	15.8	(1.25)	13.80	14.5%	(36.70)	490,395	40.4	78.7
KOS	29.7	(1.98)	25.80	15.1%	(12.40)	549,313	40.2	50.7
NTL	15.2	(0.33)	13.20	15.2%	(31.60)	367,066	44.3	80.0
EIB	16.9	(0.29)	14.60	15.8%	(10.30)	153,351	46.0	83.2
IBC	23.3	(1.06)	20.10	15.9%	(3.30)	210,958	44.1	73.0
FLC	2.9	1.79	2.50	16.0%	(44.10)	12,939,758	39.6	60.7
PVI	30.9	(0.32)	26.50	16.6%	(14.40)	43,644	55.3	37.9
CEO	6.9	(1.43)	5.90	16.9%	(33.00)	2,126,258	39.8	67.6



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.2	12,971,121	62.6	90.7	82.0%	0.0%	13.3	24.2	3,031	8.0
NVL	64.6	1,218,449	65	71.2	26.7%	-0.8%	51	65.1	3,668	17.6
MCH	75.3	49,301	64	76.5	39.4%	-8.4%	54	82.2	5,730	13.1
FPT	47.1	1,445,329	52.4	86.7	36.5%	-9.6%	34.5	52.1	4,870	9.7
ACB	23.7	3,144,216	51.6	76.2	33.1%	-10.9%	17.8	26.6	4,164	5.7
VNM	115.5	1,083,534	55.3	86.7	39.8%	-12.2%	82.6	131.6	6,061	19.1
VCB	82.9	834,796	55.5	96.2	44.9%	-12.3%	57.2	94.5	4,849	17.1
HDB	26.05	950,494	55	93.4	50.6%	-13.2%	17.3	30	3,781	6.9
VEA	44.3	166,163	54.7	84.8	58.2%	-15.0%	28	52.1	5,480	8.1
BCM	29	27,254	72.5	68.2	80.1%	-16.9%	16.1	34.9	2,430	11.9
CTG	22.75	4,187,991	51.5	89.2	32.3%	-18.2%	17.2	27.8	2,510	9.1
VHM	79.6	1,923,899	55	93.4	45.3%	-20.0%	54.8	99.5	7,663	10.4
TCB	19.15	1,549,943	46.3	84	28.5%	-23.7%	14.9	25.1	2,987	6.4
PLX	44.6	925,372	49.1	92.8	30.0%	-24.9%	34.3	59.4	997	44.7
VRE	26.4	2,303,905	49.2	77.3	49.2%	-25.8%	17.7	35.6	1,179	22.4
VPB	21.25	3,214,233	47.2	83	25.0%	-26.2%	17	28.8	3,747	5.7
VIC	87.5	412,364	44.5	60.9	22.4%	-29.1%	71.5	123.5	2,074	42.2
VGI	26	458,446	44.1	83.8	36.8%	-30.3%	19	37.3	440	59.1
SHB	12.5	2,960,560	47.9	88.5	155.1%	-30.6%	4.9	18	2,014	6.2
MBB	16.3	4,148,700	45.3	83.8	19.9%	-30.6%	13.6	23.5	3,432	4.7
SAB	184	140,582	54.8	86	59.3%	-31.0%	115.5	266.5	7,068	26.0
BID	38.1	933,997	45.6	77.8	23.7%	-31.4%	30.8	55.5	2,181	17.5
POW	9.4	3,748,956	44.3	80	32.4%	-31.9%	7.1	13.8	899	10.5
GAS	70.2	537,741	54	93.3	36.6%	-32.1%	51.4	103.4	5,869	12.0
VJC	100.3	355,618	42.8	86.1	6.1%	-32.3%	94.5	148.2	7,860	12.8
MSN	54.1	1,347,664	49	87.1	10.4%	-33.1%	49	80.9	3,952	13.7
GVR	10.6	1,473,440	40.2	75.9	27.7%	-33.3%	8.3	15.9	826	12.8
ACV	53.8	239,313	39.6	81.8	27.5%	-34.1%	42.2	81.7	3,760	14.3
HVN	23.65	732,511	43	87.8	32.9%	-35.2%	17.8	36.5	(1,030)	(23.0)
MWG	78.6	836,842	46.3	90.4	33.4%	-38.6%	58.9	128	8,820	8.9
BSR	6.2	3,163,224	43.3	52.8	29.2%	-39.2%	4.8	10.2	940	6.6
BVH	44.9	681,560	48.7	87.5	39.0%	-41.1%	32.3	76.2	1,141	39.4

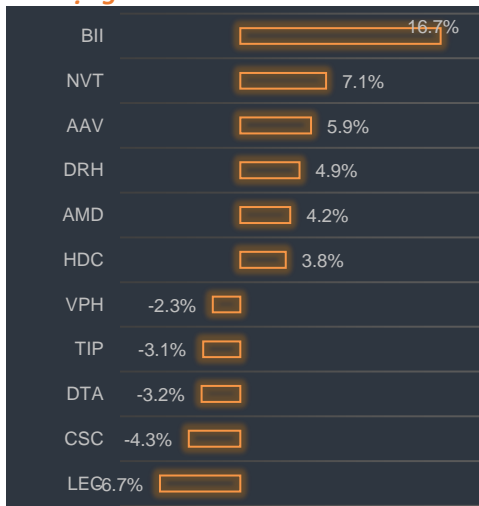
Tăng giảm ngành trong ngày



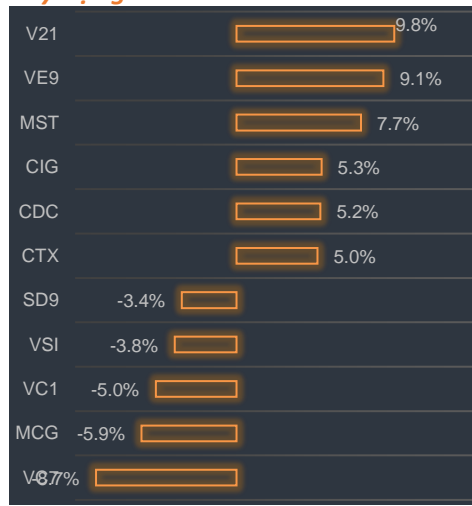
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, NVT, AAV
Xây dựng:	V21, VE9, MST
Dầu khí:	SFC, GAS, PVS
Chứng khoán:	SBS, HBS, WSS
Ngân hàng:	CTG, HDB, VCB

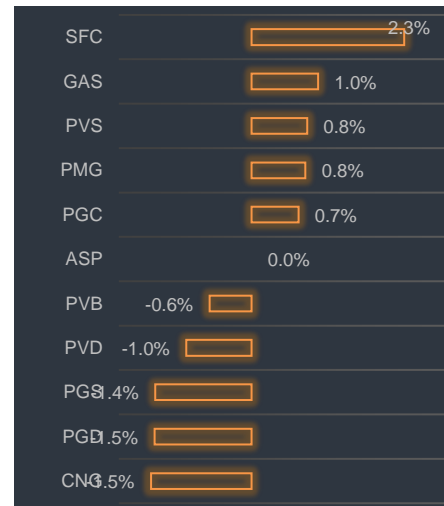
Bất động sản



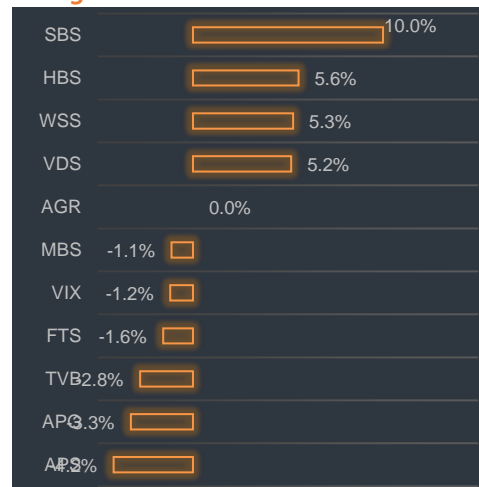
Xây dựng



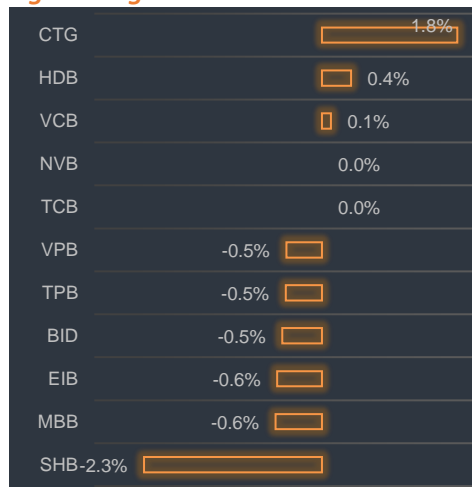
Dầu khí



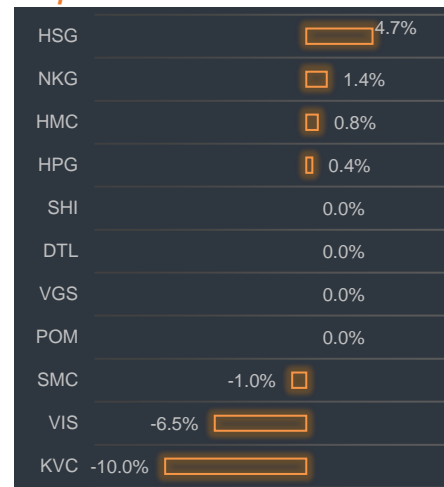
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931